

Số: /KH-STP

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Sở Tư pháp

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là *Nghị quyết số 57-NQ/TW*); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 113-CTr/TU, ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Sở Tư pháp, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra để thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 113-CTr/TU, ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của Ngành, cụ thể với tinh thần 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan; hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa tỉnh Hải Dương phát triển bứt phá, đạt được các

mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Hải Dương; tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở:

- Tổ chức quán triệt cho công chức, viên chức, người lao động tại phòng, đơn vị mình nội dung thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 113-CTr/TU, ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Tuyên truyền, đăng các tin bài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Ngành trên Trang thông tin điện tử của Sở; các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

- Tham gia các hoạt động phong trào thi đua của Bộ Tư pháp, của tỉnh phát động thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

* Thời gian: Hoàn thành trong tháng 02/2025 và thực hiện thường xuyên.

b) Văn phòng Sở:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Sở Tư pháp; phân công nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo.

- Rà soát đề xuất biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

* Thời gian: Hoàn thành trong tháng 02/2025 và thực hiện thường xuyên.

c) Thanh tra Sở: Thường xuyên thực hiện thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ của công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Hoàn thiện thể chế; tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

a) Giúp lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh rà soát, đề xuất các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

b) Thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các văn bản điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ khi thực hiện các TTHC; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian: Hoàn thành trong tháng 5/2025 và thực hiện thường xuyên.

3. Phát triển dịch vụ công, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử:

a) Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải nộp lại những giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các TTHC về cư trú trên tinh thần huyện, xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật.
- Thời gian: Hoàn thành trong tháng 6/2025.

b) Đảm bảo 100% TTHC liên quan đến người dân doanh nghiệp thuộc lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% TTHC không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- Thời gian: Hoàn thành trong tháng 5/2025.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo điều chỉnh quy trình nghiệp vụ; các cơ quan không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, bản sao y, công chứng trước khi thực hiện TTHC liên quan đến lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp theo Luật Giao dịch điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- Thời gian: Hoàn thành trong tháng 5/2025 và thực hiện thường xuyên.

d) Kết nối, làm sạch dữ liệu hộ tịch, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp; các cơ quan có liên quan.
- Thời gian: Hoàn thành trong tháng 5/2025.

4. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, nhân lực; đảm bảo an ninh an toàn, bảo mật hệ thống, dữ liệu cá nhân:

a) Nội dung:

- Tham mưu đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin hoặc thuê hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ Chính phủ điện tử, tiến tới Chính phủ số của Sở Tư pháp.

- Tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và ngành Tư pháp.

- Tham mưu đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số của Ngành.

- Duy trì và tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin phục vụ chuyển đổi số ngành Tư pháp.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

d) Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện:

Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở:

- Có trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trưởng phòng, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch và đưa các nhiệm vụ này vào Kế hoạch công tác năm của đơn vị.

- Khi có yêu cầu, các đơn vị gửi báo cáo về kết quả thực hiện (*vào ngày 15 hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ mới*) qua Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở.

3. Văn phòng Sở:

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo lãnh đạo Sở và Ban chỉ đạo của Sở.

- Tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở đề xuất với HĐND, UBND tỉnh bố trí kinh phí theo kế hoạch hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

- Định kỳ vào ngày 18 hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Trưởng phòng, thủ trưởng các đơn vị và các công chức, viên chức, người lao động có liên quan thuộc Sở Tư pháp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động đề xuất gửi Văn phòng Sở tổng hợp và báo cáo lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Song